

- Họ và tên: Nông Hữu Dương
Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm: 18/12/1982
- Học hàm:
Năm được phong học hàm:
Học vị: Tiến sĩ
Năm đạt học vị: 2015
- Chức danh:
Chức vụ: Giảng viên
- Địa chỉ nhà riêng: Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội
- Điện thoại: CQ: ; NR: ; Mobile: 0329182354
- Fax: Email: nhduong@vnua.edu.vn; nonghuuduong@gmail.com

- Nơi đào tạo: Học viện Công nghệ Châu Á – Thái Lan Thời gian đào tạo: 2007-2008
- Hình thức đào tạo: Tập trung
- Ngành/Chuyên ngành: Quản lý tài nguyên thiên nhiên
- Tên luận văn: Đánh giá tác động của chương trình phát triển kinh tế xã hội đến xóa đói giảm nghèo và quản lý tài nguyên của vùng dân tộc thiểu số và miền núi Việt Nam – Trường hợp nghiên cứu tại huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.
- “Impact evaluation of socio-economic development program on poverty reduction and resources management in ethnic minorities and mountainous areas of Vietnam – case study in Son Dong district, Bac Giang province.”
- Ngày, tháng, năm cấp bằng tốt nghiệp: 19/12/2008

9.3. Nghiên cứu sinh và bảo vệ học vị Tiến sĩ:

- Nơi đào tạo: Đại học Hawaii tại Manoa, USA

Thời gian đào tạo: 2010-2015

- Hình thức đào tạo: Tập trung

- Ngành/Chuyên ngành: Quản lý Tài nguyên và Môi trường

- Tên luận án: Ứng dụng viễn thám, hình học không gian và dữ liệu dân số trong nghiên cứu quá trình đô thị hóa - trường hợp nghiên cứu tại Hà Nội, Việt Nam.

“Urban growth characterization by integration of remote sensing, spatial metrics and population data: a case study of Hanoi, Vietnam.”

- Ngày, tháng, năm cấp bằng tốt nghiệp: 16/5/2015

10. Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh (tốt)

11. Trình độ tin học: Chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản

12. Các lớp bồi dưỡng

Lớp bồi dưỡng	Nơi đào tạo	Thời gian	Bằng/chứng chỉ
Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng An ninh	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	2021	Chứng chỉ
Bồi dưỡng nghiệp vụ GVC	Học viện Quản lý giáo dục	2018	Chứng chỉ
Chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	27/6/2017	Chứng chỉ
Nghiệp vụ sư phạm	Đại học Sư phạm Hà Nội	30/12/2016	Chứng chỉ
Introduction to Remote Sensing of Land use – Land cover Change	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	2009	Chứng chỉ
Coastal Institute Asia: Integrated Ecosystem Management	Asian Institute of Technology, Thailand	2007	Chứng chỉ
International Forestry Resources and Institutions (IFRI)	Asian Institute of Technology, Thailand	2007	Chứng chỉ
Field Research on Human Dimensions of Upland Agricultural Systems	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	2004	Chứng chỉ

13. Quá trình công tác

Thời gian (Từ năm ... đến năm...)	Vị trí công tác	Tổ chức công tác	Địa chỉ Tổ chức
2004-5/2016	Nghiên cứu viên	Trung tâm Sinh thái Nông nghiệp – Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội
7/2014 – 9/2015	Nghiên cứu viên	Trung tâm Đông Tây	1711 East-West Road, Honolulu, Hawaii, USA
6/2016 - nay	Giảng viên	Bộ môn Sinh thái Nông nghiệp – Khoa Môi trường – Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội

14. Hoạt động đào tạo

14.1. Các môn học/học phần đảm nhiệm

Môn học/Học phần	Cấp học/Ngành học	Thời gian đảm nhiệm
Hệ thống thông tin địa lý trong nghiên cứu môi trường	Đại học	3 năm
Mô hình hóa trong quản lý môi trường	Đại học	3 năm
Tài nguyên rừng	Đại học	3 năm
Quản lý tài nguyên thiên nhiên	Cao học	2 năm
Nông lâm kết hợp	Đại học	3 năm
Hệ thống thông tin môi trường	Đại học	1 năm
Quản lý tổng hợp tài nguyên thiên nhiên	Tiến sĩ	1 năm

14.2. Hướng dẫn cao học

TT	Họ và tên học viên	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
1	Phạm Hải Sơn	Đánh giá tiềm năng phát triển du lịch sinh thái huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tiếp cận từ người dân	Học viện NNVN	2017-2019	Hướng dẫn 2
2	Nguyễn Xuân Tiến	Tác động của đô thị hóa tới chất lượng nước sông trên địa bàn huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên	Học viện NNVN	2017-2019	Hướng dẫn 2
3	Trịnh Thị Loan	Nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng khu đất ngập nước ven biển Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Học viện NNVN	2018-2020	Hướng dẫn chính

14.3. Hướng dẫn nghiên cứu sinh

TT	Họ và tên Nghiên cứu sinh	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
1					
2					

15. Hoạt động nghiên cứu khoa học

15.1. Lĩnh vực nghiên cứu:

Đô thị hóa và vấn đề môi trường; Quản lý tài nguyên rừng; Nông lâm kết hợp; ứng dụng GIS trong quản lý tài nguyên và môi trường

15.2. Các công trình khoa học đã công bố

a) Sách phục vụ đào tạo (giáo trình, sách chuyên khảo, sách tham khảo, hướng dẫn)

TT	Năm xuất bản	Tên sách	Mức độ tham gia (chủ biên, đồng tác giả, tham gia viết một phần)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên sách)	Nơi xuất bản	Mã số chuẩn quốc tế ISBN
Chuyên khảo						
1						
2						
Giáo trình						
1						
2						

TT	Năm xuất bản	Tên sách	Mức độ tham gia (chủ biên, đồng tác giả, tham gia viết một phần)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên sách)	Nơi xuất bản	Mã số chuẩn quốc tế ISBN
Tham khảo						
1	2017	<i>Home Gardens in the Composite Swiddening Farming System of the Da Bac Tay Ethnic Minority in Vietnam's Northern Mountain Region.</i> Chapter 9 in Redefining Diversity & Dynamics of Natural Resources Management in Asia, Vol. 2, Upland Natural Resources and Social Ecological Systems in Northern Vietnam	Tham gia viết	Mai Văn Thành, Trần Đức Viên, Stephen J. Leisz	Elservier	978-0-12-805453-6
2	2011	<i>Bài 13: Truyền thông môi trường.</i> Tên sách: Cơ sở khoa học và thực tiễn trong lập kế hoạch và quản lý môi trường tại Việt Nam)	Tham gia viết	Đặng Kim Chi, Trần Đức Viên, Nguyễn Thanh Lâm	NXB Nông nghiệp	
3	2009	<i>Does composite swiddening cause deforestation?: Evidence from analysis of land cover change in Tat hamlet from 1952 to 2003. Page 284-304.</i> Chapter 16 in Farming with Fire and Water: The Human Ecology of a Composite Swiddening Community in Vietnam's Northern Mountains	Tham gia viết	Trần Đức Viên, A. Terry Ramboo, Nguyễn Thanh Lâm	Kyoto University Press	978-1920901295
4						
Hướng dẫn						
1						
2						
3						

b) Các bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học trong nước (chỉ tính các tạp chí có mã số chuẩn quốc tế ISSN).

TT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, tập (nếu có), từ trang đến trang, của tạp chí	Mức độ tham gia (Tác giả chính/tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên tạp chí)	Mã số chuẩn quốc tế ISSN
1	2020	Environmental Pressure from Pig Farming to Surface Water Quality Management in Yen Dung District Bac Giang Province	Tạp Chí Khoa Học Trái Đất Và Môi Trường, ĐHQGHN	Tham gia	Ngô Thế Ân, Ngô Phương Lan, Võ Hữu Công, Nông Hữu Dương, Nguyễn Thị Hương Giang	2588-1094
2	2019	Vị thế của ngành gạo Việt Nam và giải pháp phát triển.	Tạp chí Kinh tế châu Á – Thái Bình Dương	Tham gia	Nông Hữu Tùng, Nông Hữu Dương	0868-3808
3	2018	Thực trạng sản xuất và xuất nhập khẩu điều Việt Nam - các giải pháp phát triển bền vững ngành điều trong những năm tới.	Tạp chí Khoa học Thương mại	Tham gia	Nông Hữu Tùng, Mai Thị Huyền, Nông Hữu Dương	1859-3666

TT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, tập (nếu có), từ trang đến trang, của tạp chí	Mức độ tham gia (Tác giả chính/tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên tạp chí)	Mã số chuẩn quốc tế ISSN
4	2009	Application of Geographical Information System and Remote Sensing for Forest Land use Planning in Ca River Basin, Nghe An Province	Tạp chí Khoa học và Phát triển 2009:, Tập 7, số 6: 755-763	Tham gia	Phạm Tiến Đạt, Trần Trung Kiên, Nông Hữu Dương, Trần Đức Viên, Nguyễn Thanh Lâm, Võ Hữu Công	1859 - 0004
5	2008	The role of non-timber forest products (NTFPs) in livelihood strategies and household economies in a remote upland village in the upper Ca River Basin, Nghe An, Vietnam.	Journal of Science and Development, Feb. 2008: 88-98	Tham gia	Nguyễn Thế Phương, Nông Hữu Dương	1859 - 0004

c) Các bài báo được đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài

STT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, tập (nếu có), từ trang đến trang, của tạp chí	Mức độ tham gia (Tác giả chính/tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên tạp chí)	Phân loại chất lượng tạp chí: ISI, SCOPUS, khác ... (nếu có)	Chỉ số IF (nếu có)	Chỉ số H (nếu có)
1	2021	Changes in Coastal Agricultural Land Use in Response to Climate Change: An Assessment Using Satellite Remote Sensing and Household Survey Data in Tien Hai District, Thai Binh Province, Vietnam	Land 2021, 10(6), 627 https://doi.org/10.3390/land10060627	Tác giả chính	Nông Hữu Dương, Ngô Thế Ân, Nguyễn Thị Phương Hoa, Nguyễn Tuyết Lan, Saksena Sumeet.	ISI	2.429	23
2	2021	The Use of Spatial Metrics and Population Data in Mapping the Rural-Urban Transition and Exploring Models of Urban Growth in Hanoi, Vietnam	Environment and Urbanization in Asia. https://doi.org/10.1177/0975425321997785	Tác giả chính	Duong H. Nong, Jefferson M. Fox, Sumeet Saksena, Christopher A. Lepczyk	ISI	1.56	14
3	2018	Quantifying urban growth patterns in Hanoi using landscape expansion modes and time series spatial metrics.	PloS one, 13(5), e0196940. https://doi.org/10.1371/journal.pone.0196940	Tác giả chính	Duong Huu Nong, Christopher Lepczyk, Tomoaki Miura, Jefferson Fox	ISI	2.875	268
4	2017	Does Unplanned Urbanization Pose a Disease Risk in Asia?: The Case of Avian Influenza in Vietnam	AsiaPacific Issues: No 128	Tham gia	Saksena, S., Duong, N. H., Finucane, M., Spencer, J. H., Tran, C. C., & Fox, J.	SCOPUS	0.3	11

STT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, tập (nếu có), từ trang đến trang, của tạp chí	Mức độ tham gia (Tác giả chính/ tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên tạp chí)	Phân loại chất lượng tạp chí: ISI, SCOPUS, khác ... (nếu có)	Chỉ số IF (nếu có)	Chỉ số H (nếu có)
5	2017	Mapping the Expansion of Boom Crops in Mainland Southeast Asia Using Dense Time Stacks of Landsat Data	Remote Sensing 9(4): 320 (2017) https://doi.org/10.3390/rs9040320	Tham gia	Kaspar Hurni, Annemarie Schneider, Andreas Heinemann, Duong H. Nong, Jefferson Fox	ISI	4.588	81
6	2015	Evidence for the Convergence Model: The Emergence of Highly Pathogenic Avian Influenza (H5N1) in Viet Nam.	Puplic Library of Science PloS one 10, no. 9 (2015): e0138138. https://doi.org/10.1371/journal.pone.0141519	Tham gia	Saksena Sumeet, Jefferson Fox, Michael Epprecht, Chinh C. Tran, Duong H. Nong, James H. Spencer, Lam Nguyen, Melissa L. Finucane, Vien D. Tran, and Bruce A. Wilcox	ISI	2.875	268
7	2015	Built-up Area Change Analysis in Hanoi Using Support Vector Machine Classification of Landsat Multi-Temporal Image Stacks and Population Data.	Land. 2015; 4(4):1213-1231 https://doi.org/10.3390/land4041213	Tác giả chính	Duong H. Nong, Jefferson Fox, Tomoaki Miura, Sumeet Saksena	SCOPUS	2.177	13
8	2014	Mapping Urban Transitions Using Multi-Temporal Landsat and DMSP-OLS Night-Time Lights Imagery of the Red River Delta in Vietnam	Land 2014, 3, 148-166 https://doi.org/10.3390/land3010148	Tham gia	Castrence, Miguel., Nong, Duong, Tran, Chinh, Young, L., Fox, J.	SCOPUS	2.177	13

d) Các báo cáo tại hội nghị (HN), hội thảo (HT) trong nước

TT	Tên, thời gian và địa điểm HN/HT	Tên báo cáo khoa học được đăng trong kỷ yếu	Mức độ tham gia (Tác giả chính/tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên kỷ yếu)	Mã số chuẩn quốc tế ISBN của Proceedings (nếu có)
1	Hội thảo KH chuyên đề, Khoa Môi trường, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, 28/12/2017	Ứng dụng viễn thám nghiên cứu thực trạng cây xanh Thành phố Hà Nội	Tham gia	Ngô Thế Ân, Nông Hữu Dương	
2	Hội thảo Quốc gia “Biến đổi khí hậu và quản lý bền vững môi trường nông nghiệp”.	Phân tích biến động sử dụng đất nông nghiệp huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình giai đoạn 2005 - 2020 và đề xuất	Tác giả chính	Nông Hữu Dương, Ngô Thế Ân	

	Hà Nội, ngày 26/12/2020.	sử dụng đất thích ứng với biến đổi khí hậu.			
3	Hội thảo Khoa học cấp Học viện. Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Hà Nội, ngày 7-8/11/2020.	Hiện trạng hệ thống nông lâm kết hợp tổng thể vùng Tây Nguyên	Tác giả chính	Nông Hữu Dương, Nguyễn Thu Thùy, Phạm Văn Hội	
4	Hội thảo Tổng kết 10 thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới. Nam Định 16-17/7/2019	Bê tông hóa nông thôn và sự suy giảm dịch vụ sinh thái	Tham gia	Nguyễn Thị Thu Hà, Nông Hữu Dương	
5	Hội thảo KHCN Quốc Gia 2019. Đại học Cần Thơ 29-30/11/2019	Environmental Pressure from Pig Farming to Surface Water Quality Management in Yen Dung District Bac Giang Province	Tham gia	Ngo The An, Ngo Phuong Lan, Vo Huu Cong, Nong Huu Duong, Nguyen Thi Huong Giang	
6					

e) Các báo cáo tại HN, HT quốc tế

TT	Tên, thời gian và địa điểm HN/HT	Tên báo cáo khoa học được đăng trong kỷ yếu	Mức độ tham gia (Tác giả chính/tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên kỷ yếu)	Mã số chuẩn quốc tế ISBN của Proceedings (nếu có)
1	International Conference on Earth Observations & Natural Hazards 2017, 21-26 November, 2017, Hanoi, Vietnam	Quantifying urban growth patterns in Hanoi using landscape expansion indices and time series spatial metrics	Tác giả chính	Duong H. Nong, Christopher A. Lepczyk, Tomoaki Miura, Jefferson M. Fox	
2	Engaging with Vietnam - An Interdisciplinary Dialogue" Conference November 8-9, 2012, Honolulu, Hawaii, USA.	Monitoring Urban Growth in Vietnam with Remote Sensing: Combining Multi-temporal Night-time Lights with Vegetation Indices	Tác giả chính	Nong Huu Duong, Miguel Castrence	
3	Association of American Geographers Annual Meeting, April 9-13, 2013, Los Angeles, USA.	Characterizing Urban Growth in the Red River Delta of Vietnam using Remote Sensing and Landscape Metrics	Tác giả chính	Nong Huu Duong, Miguel Castrence	

f) Các đề tài, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học các cấp (gọi chung là đề tài)

TT	Thời gian thực hiện	Tên chương trình, đề tài	Cấp quản lý đề tài	Trách nhiệm	Kết quả nghiệm thu
I	Đề tài				
1	2019-2021	Developing an agent-based model for simulating spatial distribution of waste from pig farming	Quỹ phát triển KH&CN Quốc gia, Bộ KHCN	Tham gia	Chưa nghiệm thu
2	2019-2020	Nghiên cứu giải pháp phát triển mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu (CSA) vùng ven biển	Bộ NN và PTNT	Thư ký	Chưa nghiệm thu

TT	Thời gian thực hiện	Tên chương trình, đề tài	Cấp quản lý đề tài	Trách nhiệm	Kết quả nghiệm thu
		đồng bằng sông Hồng			
3	2018-2019	Đề tài nhánh 2: Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao giá trị gia tăng tại Tây Nguyên	Đề tài KHCN Độc lập cấp Quốc gia 2018	Tham gia	Chưa nghiệm thu
II	Dự án				
1	2018-2021	The Agrarian Transition in Mainland Southeast Asia: Changes in rice farming 1995 – 2018	The National Aeronautics and Space Administration (NASA).	Tham gia	Chưa nghiệm thu
2	2010-2015	Modernization and Emerging Infectious Diseases: The Case of Avian Influenza in Vietnam	Quỹ KH Quốc gia Hoa Kỳ (NSF)	Tham gia	Đã nghiệm thu
3	2008-2011	Đào tạo về lập kế hoạch và quản lý môi trường- TOTEPAM	Bộ KHĐT và Cơ quan phát triển quốc tế Đan Mạch (DANIDA)	Tham gia	Đã nghiệm thu
4	2004-2006	Land-use/land-cover change and Natural Resources Management issues in the North Central Vietnam	Ford Foundation	Tham gia	Đã nghiệm thu
5	2004-2008	Composite Swidden Agriculture and the Sustainable Development of Household Farming Systems of Ethnic Minorities in Vietnam's Northern Mountain Region	Ford Foundation	Tham gia	Đã nghiệm thu
III	Nhiệm vụ KH&CN khác				
1	2016-2017	Thành lập bản đồ sinh khối làm cơ sở phát triển năng lượng tái tạo (Pha 1-3)	Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Bộ Công thương	Điều phối viên	Đã nghiệm thu
2	2019	Điều tra, đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới tại các vùng để phục vụ tổng kết Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương	Tham gia	Đã nghiệm thu

15.3. Những thông tin về các hoạt động khác trong nghiên cứu khoa học

TT	Tên tổ chức	Tên hoạt động	Vai trò tham gia
1	Forest and Society Journal	Xuất bản	Phản biện
2	The Annals of Regional Science (ISSN : 0570-1864)	Xuất bản	Phản biện
3	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Xuất bản	Phản biện

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2021

Xác nhận của đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

Người khai
(họ, tên và chữ ký)

Nông Hữu Dương